|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG | | **ĐỀ THI, ĐÁP ÁN KẾT THÚC HỌC PHẦN** | | | | |
| **KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN** | | | Học kỳ: 1 | Năm học: | **2021 - 2022** |
| Mã học phần: DTL0210 Tên học phần: Tâm lý học tôn giáo | | | | | | |
| Mã nhóm lớp HP: | DTL0210\_01, 02 | | | | | |
| Thời gian làm bài: | 60 phút | | | | | |
| Hình thức thi: | **Trắc nghiệm** | | | | | |

**Tôn giáo có 2 chức năng tâm lý. Đó là gì?**

**A**. Nhận thức và tình cảm

**B**. Tình cảm và ý chí

**C**. Cứu rỗi và tình cảm

**D**. An ủi và cứu rỗi

ANSWER: A

**Theo quan điểm của Sigmund Freud về tôn giáo thì**:

**A.** Tất cả các đáp án

**B.** Hình ảnh của Chúa Trời chính là sự phát triển của hình ảnh Totem người cha mà đứa con tội lỗi đã giết.

**C.** Mặc cảm Ơ-đíp là nguồn gốc của mọi rối loạn tâm thần của con người, cũng là nguồn gốc tâm lý tôn giáo.

**D.** Tôn giáo giúp giải tỏa các xung đột tâm lý trong con người

ANSWER: A

**Đâu là nhận định đúng với quan điểm đạo Công giáo**?

**A.** Tất cả đều đúng

**B.** Tín điều phải được chấp nhận không điều kiện (không cần chứng minh)

**C.** Đề cao thuyết thần quyền tuyệt đối (mọi việc do Chúa định)

**D.** Giáo Hoàng là đại diện Thiên chúa ở trần gian

ANSWER: A

**Niềm tin tôn giáo bắt nguồn từ Thượng Đế, do lực lượng siêu nhiên, thần thánh ban tặng cho con người, là sản phẩm mà Thượng đế đã đưa vào xã hội loài người nhằm cứu giúp con người khỏi sự khổ đau, bất công. Đây là lý giải nguồn gốc niềm tin tôn giáo theo**:

**A.** Thần học

**B.** Triết học Mác - Lênin

**C.** Tâm lý học

**D.** Xã hội học

ANSWER: A

**Niềm tin của các tín đồ vào một thế giới khác, vào những quyền lực siêu nhiên do con người tưởng tượng và sáng tạo ra. Đây là đặc điểm gì của niềm tin tôn giáo?**

**A.** Tính hư ảo

**B.** Tính phi logic

**C.** Tính thiêng liêng

**D.** Tính bền vững

ANSWER: A

**Tình cảm tôn giáo được hiểu như thế nào?**

**A.** Bao gồm cả tình yêu, sự kính phục lẫn sự lo lắng, sợ hãi với thần linh và với cộng đồng tôn giáo.

**B.** Tình yêu, sự kính phục, tôn sùng với thần linh và với cộng đồng tôn giáo.

**C.** Sự phụ thuộc, lo lắng và sợ hãi với thần linh và với cộng đồng tôn giáo.

**D.** Không có đáp án đúng

ANSWER: A

**Điều gì không thuộc về phạm trù niềm tin tôn giáo**

**A.** Niềm tin vào gia đình và các thiết chế xã hội

**B.** Niềm tin vào các lực lượng siêu nhiên

**C.** Niềm tin vào hệ thống giáo lý, tín điều của một tôn giáo – tín ngưỡng

**D.** Niềm tin vào một thế giới khác sẽ tái sinh sau cái chết

ANSWER: A

**Phát biểu nào SAI với hình ảnh con mắt trái trong đạo Cao Đài**

**A.** Là biểu tượng của mặt trời

**B.** Là thiên nhãn, giám sát và điều động của vũ trụ

**C.** Là hiện thân của Đấng Chí Tôn

**D.** Tất cả đều sai

ANSWER: A

**Phát biểu nào ĐÚNG với quan điểm đạo Cao Đài**?

**A.** Cả hai đáp án đều đúng

**B.** Thế giới vô hình gồm: U minh địa (Địa ngục), cõi Âm Quang, Thiêng đàng (cõi Thiêng liêng hằng sống)

**C.** Con người có 3 Thể: Thể xác, Linh hồn và Chơn thần

**D.** Cả hai đáp án đều sai

ANSWER: A

**Điểm độc đáo trong thế giới quan Phật giáo là gì?**

**A.** Không đề cập đến vị thần sáng tạo ra thế giới

**B.** Đề xướng tư tưởng vô ngã - vô thường

**C.** Lý thuyết Tứ diệu đế

**D.** Tất cả đều đúng

ANSWER: A

**Tín đồ không đòi hỏi sự chứng minh: có hay không sự tồn tại của đối tượng niềm tin. Đối với họ, đối tượng đương nhiên hiện hữu dưới dạng vô hình. Đây là đặc điểm gì của niềm tin tôn giáo?**

**A.** Tính phi logic

**B.** Tính thiêng liêng

**C.** Tính hư ảo

**D.** Tính bền vững

ANSWER: A

**Tình cảm tôn giáo nảy sinh khi người ta:**

**A.** Tất cả các đáp án

**B.** Cảm nhận thấy phép màu và thâm thúy

**C.** Cảm nhận nhận thấy tính thần thánh

**D.** Cảm nhận thấy quan niệm mới và các giá trị mới

ANSWER: A

**Trong đạo Phật, Đức Phật là nhân vật như thế nào?**

**A.** Người thầy soi đường, chỉ lối cho chúng sanh

**B.** Người sáng tạo ra thế giới

**C.** Người định đoạt số phận con người

**D.** Tất cả đều đúng

ANSWER: A

**Đâu là lý thuyết tâm lý học tôn giáo của Carl Gustav Jung**

**A.** Lý thuyết vô thức tập thể

**B.** Thuyết tôn giáo và cá nhân

**C.** Lý thuyết xung đột

**D.** Lý thuyết nhân cách

ANSWER: A

**Nghiên cứu các hiện tượng tâm lý tôn giáo trong đời sống xã hội làm cơ sở để cải tạo xã hội. Đây thuộc về nhiệm vụ gì của Tâm lý học (TLH) tôn giáo.**

**A.** Đây là nhiệm vụ nghiên cứu thực tiễn của TLH Tôn giáo

**B.** Không thuộc về phạm trù nghiên cứu của TLH Tôn giáo

**C.** Đây là nhiệm vụ nghiên cứu lý luận của TLH Tôn giáo

**D.** Tất cả các đáp án

ANSWER: A

**Từ chỗ không tin vào tôn giáo đến tin một cách sâu sắc hoặc từ một tôn giáo này chuyển sang một tôn giáo khác một cách từ từ hay đột ngột. Điều đó gọi là:**

**A.** Cả hai đều đúng

**B.** Sự chuyển thành tôn giáo

**C.** Sự biến đổi niềm tin

**D.** Cả hai đều sai

ANSWER: A

**Tín đồ Phật giáo Hòa Hảo thờ cúng như thế nào?**

**A.** Bàn thờ Phật, bàn thờ tổ tiên, bàn thờ thông thiên

**B.** Thờ ảnh đức thầy Huỳnh Phú Sổ

**C.** Thờ tấm Trần Dà

**D.** Thờ tấm Trần Điều

ANSWER: A

**Tôn giáo góp phần phát triển bền vững xã hội thể hiện trên những phương diện nào?**

**A.** Tất cả các đáp án

**B.** Đáp ứng các nhu cầu tâm lý/ tâm linh và phát triển lương tâm và nhận thức về đạo đức

**C.** Thúc đẩy phát triển kinh tế, an sinh xã hội

**D.** Hóa giải xung đột, kiến tạo hòa bình

ANSWER: A

**Tín đồ Công giáo tin vào điều gì?**

**A.** Tất cả đều đúng

**B.** Tin vào Thiên Đường, Địa Ngục, Luyện Tội.

**C.** Tin bà Maria đã mang thai một cách màu nhiệm và sinh ra chúa Giêsu

**D.** Tin vào sự hiện thân của chúa Giêsu và ơn cứu độ

ANSWER: A

**Thế nào là nhân cách tôn giáo?**

**A.** Toàn bộ những đặc điểm tâm lý tôn giáo ổn định, bền vững của cá nhân được hình thành và phát triển thông qua hoạt động và giao tiếp tôn giáo.

**B.** Năng lực và phẩm chất của các chức sắc, tu sĩ tôn giáo

**C.** Hình ảnh về một đấng siêu nhiên tôn quý trong lòng tín đồ.

**D.** Tất cả các đáp án

ANSWER: A

**Đâu là phát biểu CHƯA CHÍNH XÁC về nhu cầu tôn giáo**

**A.** Nhu cầu tôn giáo là tất cả những đòi hỏi tất yếu về bản năng của con người trong cuộc sống

**B.** Nhu cầu tôn giáo là một dạng của nhu cầu tinh thần, hướng đến các lực lượng siêu nhiên

**C.** Nhu cầu tôn giáo là một dạng của nhu cầu tinh thần, hướng đến các lực lượng siêu nhiên

**D.** Nhu cầu tôn giáo là mong muốn được trở thành tín đồ của một tôn giáo

ANSWER: A

**Trong cuộc sống, tín đồ Phật giáo Hòa Hảo phải thực hiện điều gì?**

**A.** Cả hai đáp án đều đúng

**B.** Tứ ân: ân Tam bảo, ân tổ tiên cha mẹ, ân đất nước, ân đồng bào.

**C.** Tám điều răn của đức giáo chủ

**D.** Cả hai đáp án đều sai

ANSWER: A

**Đâu là phát biểu SAI về đạo Tin lành**

**A.** Đạo Tin lành cho tín đồ thờ cúng tổ tiên

**B.** Đạo Tin Lành ra đời gắn với tên tuổi của Mactin Luther

**C.** Đạo Tin Lành coi Kinh thánh là chuẩn mực căn bản duy nhất của sự hành đạo

**D.** Đạo Tin Lành cho phép mục sư có gia đình riêng

ANSWER: A

**Chức năng của cộng đồng tôn giáo đối với sự hình thành nhân cách tôn giáo là gì?**

**A.** Tất cả các đáp án

**B.** Định hướng niềm tin tôn giáo cho cá nhân

**C.** Khuyến khích mọi người cùng thực hành các nghi lễ, quy định của tôn giáo

**D.** Điều chỉnh hành vi của các thành viên, buộc họ phải theo các hoạt động tôn giáo của cộng đồng

ANSWER: A

**Cái thúc đẩy cá nhân trở thành một tín đồ tôn giáo và thực hiện các hành vi sùng bái tôn giáo gọi là:**

**A.** Động cơ tôn giáo

**B.** Tâm thế tôn giáo

**C.** Nhu cầu tôn giáo

**D.** Tất cả đều đúng

ANSWER: A

**Mục đích nghiên cứu của tâm lý học tôn giáo là gì?**

**A.** Tất cả các đáp án

**B.** Khám phá đời sống tâm lý của tín đồ và cộng đồng tôn giáo để làm cơ sở ứng dụng những hiểu biết đó vào trong đời sống thực tiễn.

**C.** Tìm ra các phương cách ứng xử phù hợp với người theo tôn giáo và cộng đồng tôn giáo

**D.** Làm cho đời sống tinh thần của tín đồ tôn giáo ngày càng phong phú, được nâng cao.

ANSWER: A

**Tâm lý học tôn giáo nghiên cứu vấn đề gì?**

**A.** Nghiên cứu những đặc điểm tâm lý của những người theo tôn giáo và cộng đồng tôn giáo

**B.** Nghiên cứu về các lực lượng siêu nhiên tồn tại xung quanh đời sống con người

**C.** Nghiên cứu các thế giới mà con người sẽ đến sau cái chết

**D.** Nghiên cứu về lịch sử hình thành và phát triển các tôn giáo

ANSWER: A

**Tín đồ Công giáo phải thực hành những điều gì trong đời sống tôn giáo?**

**A.** 12 tín điều trong kinh tín kính, 10 điều răn của Chúa, 6 điều răn của Hội thánh và 7 phép bí tích

**B.** 6 điều răn của Hội thánh và 7 phép bí tích

**C.** 12 tín điều trong kinh tín kính và 10 điều răn của Chúa

**D.** 12 tín điều trong kinh tín kính, 10 điều răn của Chúa, 6 điều răn của Hội thánh ,7 phép bí tích và 5 giới cấm

ANSWER: A

**Thực hành tôn giáo được biểu hiện dưới những hình thức nào?**

**A.** Tất cả các đáp án

**B.** Tham dự các nghi lễ ở cơ sở tôn giáo

**C.** Thờ cúng và thực hành các lời giáo huấn tại gia đình

**D.** Giữ những điều kiêng kỵ

ANSWER: A

**Mô hình nhu cầu tinh thần cơ bản của con người theo Lý thuyết Tự Quyết (Self-Determination Theory), do Deci và Ryan (1985) đề xuất gồm:**

**A.** Nhu cầu kết nối, nhu cầu năng lực, nhu cầu tự chủ

**B.** Nhu cầu sinh học, nhu cầu tình cảm, nhu cầu tự chủ

**C.** Nhu cầu bản năng, nhu cầu tình cảm, nhu cầu thể hiện bản thân

**D.** Nhu cầu kết nối, nhu cầu tự do và nhu cầu tình cảm

ANSWER: A

**Trong đạo Tin Lành, tín đồ xưng tội với ai?**

**A.** Cả hai đáp án đều sai

**B.** Linh mục

**C.** Giám mục

**D.** Cả hai đáp án đều đúng

ANSWER: A

**Con đường hình thành nhân cách tôn giáo là gì?**

**A.** Thông qua hoạt động và giao tiếp tôn giáo

**B.** Tiếp nối truyền thống gia đình

**C.** Thông qua cúng tế, cầu nguyện,

**D.** Thông qua tiếp xúc, giao lưu, học hỏi với chức sắc và cộng đồng tôn giáo

ANSWER: A

**Đối tượng trong niềm tin của Tín đồ Hồi giáo là gì?**

**A.** Tin vào Thượng đế Allah, Kinh Cô-ran, Muhammad

**B.** Tin vào kinh Tân ước, Cựu ước

**C.** Tin đức Chúa Trời

**D.** Tất cả đều đúng

ANSWER: A

**Nhân cách tôn giáo chịu tác động chính bởi những đối tượng cơ bản nào?**

**A.** Gia đình và cộng đồng tôn giáo

**B.** Các tín đồ trong cộng đồng tông giáo

**C.** Gia đình và dòng họ

**D.** Các chức sắc, tu sĩ trong tôn giáo

ANSWER: A

**Chính nhu cầu về sự an toàn, về sự nhận thức, về những mong muốn trong cuộc sống của con người là cơ sở tồn tại của niềm tin tôn giáo. Đây là lý giải niềm tin tôn giáo theo:**

**A.** Tâm lý học

**B.** Chủ nghĩa Mác –Lênin

**C.** Sinh học

**D.** Xã hội học

ANSWER: A

**Đáp án nào KHÔNG thuộc về nhiệm vụ nghiên cứu lý luận của tâm lý học tôn giáo**

**A.** Tìm hiểu những mặt tích cực và hạn chế của tôn giáo được biểu hiện trong xã hội hiện nay

**B.** Tìm hiểu nguồn gốc tôn giáo dưới góc độ tâm lý

**C.** Xác lập hệ thống khái niệm cơ bản của tâm lý học tôn giáo

**D.** Làm sáng tỏ quá trình hình thành các đặc điểm tâm lý của người theo tôn giáo và các cộng đồng tôn giáo

ANSWER: A

**Sự hướng đến những giá trị cơ bản của tôn giáo, tín ngưỡng như: cuộc sống tốt đẹp ở tương lai, các đấng siêu nhiên, thế giới sau cái chết. Được gọi là:**

**A.** Xu hướng nhân cách tôn giáo

**B.** Nhu cầu tôn giáo

**C.** Động cơ tôn giáo

**D.** Tất cả đều đúng

ANSWER: A

**Đối tượng thiêng được thờ cúng trong tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên là:**

**A.** Đa thần (thờ cúng nhiều vị thần)

**B.** Nhất thần (thờ cúng 1 vị thần)

**C.** Ông bà tổ tiên đã quá vãng

**D.** Các anh hùng dân tộc đã hy sinh vì tổ quốc

ANSWER: A

**Bộ luật Hồng Đức quy định việc con cháu phải thờ cúng tổ tiên 5 đời gồm:**

**A.** Đời mình, đời cha mẹ, đời ông bà, đời cụ, đời kỵ

**B.** Các vua Hùng, thần Thành hoàng, tổ tiên, ông bà, cha mẹ,

**C.** Đời con, đời mình, đời cha mẹ, đời ông bà nội, đời ông bà ngoại.

**D.** Tứ thân phụ mẫu và bản thân mình

ANSWER: A

**Một tín đồ Cao Đài phải thực hành những điều gì?**

**A.** Năm điều cấm kỵ, bốn điều đức hạnh, ăn chay và thực hiện các khóa lễ

**B.** Năm điều cấm kỵ, ăn chay và thực hiện các khóa lễ

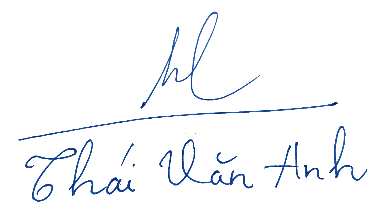
**C.** Bốn điều trau dồi đức hạnh, ăn chay và thực hiện các khóa lễ

**D.** 7 phép bí tích và tu tâm dưỡng tánh

ANSWER: A

*Ngày biên soạn: 08/11/2021*

**Giảng viên biên soạn đề thi: Thái Văn Anh**



*Ngày kiểm duyệt: 8/10/2021*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: PGS.TS Lê Thị Minh Hà**